

MỘT NGÀY

(Tâm Bút)

□

I.

Năm 1982 ở Bruxelles, tôi ghi vào nhật ký những giòng của bài thơ Một Ngày (nếu gọi rằng đó là “thơ”):

*Mỗi sáng ba giờ tôi thức giậy
Cái lạnh bạo tàn chụp lấy đôi vai
Phóng mình trong cơn phố ngủ vùi
Tôi lại bắt đầu một ngày sống mới*

*Giấc ngủ chưa đầy, thân gầy mệt mỏi
Cái lạnh liên hồi tê nhói chân tay
Tôi nhìn tôi, bóng đổ đường dài
Chưa kịp u hoài thì chuyến xe đã tới*

*Một ngày mới! Nhưng với tôi chẳng mới
Chỉ là thêm cơn số nổi đuôi
Bắt đầu bằng niềm tin le lói
Và cứ hoài trông mãi niềm vui*

*Một ngày mới, với ai kia là mới
Còn với tôi chỉ tiếp nối mọi ngày
Nghe sâu trong trái tim tận đáy
Có một ngày khác vẫn bao vây*

*Một ngày không khởi đầu bằng máy
Mà bằng niềm rung động con tim
Một ngày không dứt bằng tê tái*

Nhưng với lòng êm ái vô biên

*Một ngày không phải là cơ giới
Mà chính là nghệ thuật ưu tiên
Một ngày không bạc tiền đầu mối
Lại chỉ là bài thơ êm êm...*

*Mỗi sáng ba giờ tôi phải đón
Chuyến xe điện gặt gù đầu tiên
Mỗi sáng ba giờ tôi lại sống
Hai cuộc đời trong một thời gian.*

Tháng 2 năm 1987, thi sĩ Du Tử Lê và nữ ca sĩ Lê Uyên từ Nam Cali lên Bắc Cali dự đám cưới tôi và TNH, nhìn thấy bài thơ dán trên vách, Du Tử Lê “phán”:

“Thu Vân là con người rất cực đoan! Fanatique!”

Tôi không hỏi lý do nào để Du Tử Lê nói ra từ ngữ đó, chỉ im lặng nghĩ rằng Du Tử Lê KHÔNG thuộc loại người có thể HIỂU NỐI chiều sâu thâm trầm của bài thơ tôi viết ra.

Ba mươi hai năm sau, tôi tự chứng minh được với mình là ĐÚNG theo những gì đã nghĩ ngay từ khi CHƯA bắt tay cùng Người Chữ Nghĩa. Ba mươi hai năm ở Mỹ, hai cuộc sống cùng một lúc thể hiện và hài hòa cân bằng trong một tâm thân tôi.

II.

Trong tác phẩm *Netochka Nezanova*, Dostoievski mô tả những nghi ngờ về chính mình và nổi thất vọng cay đắng theo sự bất công của những kẻ đã từng là bạn ông như sau:

“Phải hiểu sâu xa rằng tài năng cần được đồng tình, thông cảm. Nhưng nếu chỉ ngồi chờ và nhìn những gì bạn hữu xúm lại quanh bạn, chẳng bao lâu bạn sẽ chỉ thực hiện được những thành quả tồi tàn nhất. Họ sẽ không ban cho bạn sự thưởng lệ trên những ý tưởng mà bạn đã phải tranh thủ suốt qua công trình khó nhọc, tự quên thân mình, đói khát và những đêm mất ngủ. Những điều như vậy chỉ được họ nhìn với sự khinh dể. Họ sẽ không khuyến khích hay an ủi bạn; không nhìn thấy những gì tốt và thật bên trong con người bạn; tất cả điều họ làm đều là vạch ra những khuyết điểm của bạn với niềm vui thú ác tâm.”

Đó là kinh nghiệm máu xương của tôi kể từ sau khi cho xuất bản Một Truyện Dài Không Có Tên tập I, và (có lẽ) cũng là kinh nghiệm của Uyên Thao từ khi điều hành Tủ Sách Tiếng Quê Hương ở Virginia.

Tôi “hiểu sâu xa” lời Dostoievski nên rút vào bóng tối từ cuối năm 1995 đó. Còn Uyên Thao có hiểu không, tôi chẳng biết (?!).

Năm 2000, một nam độc giả giao thiệp và biết khá rõ đời sống tôi, đã tò mò hỏi: *“Làm cách nào mà chị có thể vừa đáp ứng trọn vẹn sự khắc nghiệt của thực tế ở Mỹ lại vừa cho chào đời liên tục những tác phẩm chữ nghĩa?”*, tôi đáp: *“Có khó gì đâu! Cái thực tế dành cho kẻ khác mình vẫn chu toàn, còn cái dành cho mình thì mình nhín bớt đi mà san qua cho chữ nghĩa. Ví dụ, thay vì đi dạo phố cuối tuần thì mình ngồi viết, thay vì xem TV hay nằm ngủ cho say thì dăng hết khoảng thời gian (phí phạm) đó cho văn chương.”*

(Bây giờ nhớ lại) Ý nghĩa chữ Fanatique Du Tử Lê “phê” cũng đúng, nhưng đó là cái đúng của một thi sĩ tầm thường, dùng thi ca làm mỗi câu danh-lợi-gái-gú chứ không phải của một kẻ thực sự yêu và hết lòng sống chết với thi ca.

III.

Sau hai tuần nằm mọp, bỗng một sáng nhận vài giòng email của Âu Cơ: *“Mấy cuốn nhật ký Mẹ viết tay, nếu được, xin Mẹ cho con giữ. Con sợ mai một Mẹ chết, người khác không biết quý. Cho con xin được không?...”* lại ngóc đầu dậy, ngồi vào bàn, tiếp tục cái chuyện đang làm dở dang từ mấy năm trước.

(“Mấy cuốn nhật ký viết tay” Âu Cơ nói, ý là *“những tác phẩm tự tay tôi trình bày, in ấn, khâu may, đóng cắt”*.)

Tại sao chỉ vài giòng ngắn ngủi của con gái lại đủ sức lôi tôi dậy?

Tôi thấy rõ mình đang bị tâm bệnh tuyệt vọng, y hết cái bệnh của Jean Valjean thời gian sống cuối cùng trong tác phẩm Les Misérables. Đầu óc cứ nghĩ miên man đến Jean Valjean, rồi lại nhân vật Akaky Akakievich trong truyện ngắn Cái Áo Choàng của Gogol. Lại nghĩ đến mình. *Đoạn trường ai có qua cầu mới hay*. Đồng thời nhận ra tôi vẫn còn “may” hơn khối người “nobody già nua, khổ não” khác (dù đó có là một ông Tổng thống Mỹ hay một anh homeless đầu đường xó chợ).

Lúc này mới chấp nhận chữ “MAY” năm ngoái Uyên Thao nói về văn chương tôi đã làm tôi nổi cáu.

Tôi vẫn còn may khi chữ nghĩa vẫn chưa rời bỏ. (Dẫu thi sĩ Du Tử Lê có sống lại mà dùng từ nặng hơn Fanatique cho bài thơ Một Ngày, cũng đáng!)

Lớp nhà văn Nga đi sau Gogol vẫn bị cái áo choàng của Gogol trùm phủ. Nhân vật “nobody” Jean Valjean của Victor Hugo lẫn cả nhân vật “nobody” Akaky Akakievich vẫn làm rung động trái tim bao thế hệ độc giả. Tôi không mơ chữ nghĩa mình được như hai nhà văn vĩ đại đó, nhưng ít ra “cuộc đời thứ hai” của tôi vẫn còn có Âu Cơ ngưỡng mộ và mong được gìn giữ, không lo những tác phẩm sẽ bị quẳng vào thùng rác ngày nào tôi nhắm mắt xuôi tay.

Có nên sung sướng và kiêu hãnh chăng? Tôi nghĩ nên lắm.

IV.

Jean Valjean cùng khổ của Victor Hugo và chàng Don Quichotte quý phái của Miguel de Cervantes, hai nhân vật của hai đại văn hào Pháp và Tây Ban Nha có điểm KHÁC ở giai cấp xuất thân nhưng lại GẶP NHAU ở lòng từ tâm, nghĩa hiệp. Vậy mà lạ, đọc Les Misérables tôi quý yêu Jean Valjean bao nhiêu thì mấy ngày qua nằm liệt giường nghe trên YouTube những câu chuyện của Don Quichotte, tôi lại thấy hốt hoảng bấy nhiêu. (Đã bệnh, càng thêm bệnh!)

Suy đi nghĩ lại để tìm cho ra “tại sao lại thế”, tôi mới chợt nhận thức, *“Bởi vì tôi đang ở vào thời kỳ công nghệ Google, cái Ác lên ngôi, trái tim con người teo tóp trước điều Thiện, làm sao còn ai thấy được các hành động nghĩa hiệp của Don Quichotte là điều rất đáng ca tụng, ngoại trừ cái biiu môi khinh bỉ trước sự hoang tưởng của đầu óc nhân vật?”*

Hoang mang là thế.

Nhưng rồi nghĩ, Miguel de Vervantes chào đời cuối thế kỷ 16 (ngày Sept. 29, 1547), tác phẩm Don Quichotte xuất hiện khoảng 1605-1615, tại sao cho đến bây giờ vẫn vang danh thiên hạ? Do đâu mà có điều ấy?

Hỏi và đáp:

-Điều lưu lại cho hậu thế KHÔNG PHẢI là sự ngờ nghệch hoang tưởng của một bộ não đọc sách quá nhiều “thấy mười cái cối xay lại ngỡ mười tên khổng lồ”, MÀ CHÍNH LÀ lòng nghĩa hiệp hiếm có trong xã hội loài người; nhất là ở xã hội hôm nay gần như tất cả thiên hạ đều vinh danh vật chất, đề cao cái Ác?

(Lại cười mà nghĩ, ngay cái mục đọc truyện tôi nằm nghe về Don Quichotte suốt tuần lễ qua cũng là TỪ những bộ não CS đang sống trong chế độ CS? Chẳng biết họ có hiểu “thế nào là lòng nghĩa hiệp của nhân vật?” Hay đó chỉ nảy ra từ cái máu “phú quý sinh lễ nghĩa, trường giả dốt học đòi làm người trí thức” mà ra?)

Mười năm trước, có lần nghe Âu Cơ hoảng hốt: *“Mẹ ơi, con sợ rằng sau này chữ nghĩa sẽ biến mất hết trên cõi đời này...”* tôi đã trấn an nó: *“Mẹ không tin điều đó. Bằng chứng là hai trăm năm, sau khi Dostoiev -ski đã qua đời, tác phẩm Tội Ác Và Hình Phạt vẫn còn những con người (chỉ ít là con với mẹ) trân trọng từng con chữ...”*

Mười năm trước tinh thần tôi còn mạnh nên thốt ra được những lời trấn an con gái... Mười năm sau, tôi lại hoang mang theo số phận bấp bênh của Những Con Chữ thế giới? Có phải tôi đã yếu đi nhiều? Hay có phải cái nhìn tôi bị chao đảo về “cuộc sống thứ hai” đang bị lấn tràn BỒI ba cái chuyện tranh giành danh vọng quyền lực TỪ các ông Tổng Thống nước Mỹ và cả các ông lãnh đạo trên thế giới, CHO CHỈ ĐẾN lòng ham mê tiền bạc bản thiú nhìn thấy hằng ngày ở những con người hiện hữu trong cuộc sống riêng tôi?

Cái thời của Dostoievski, Victor Hugo hay Miguel de Cervantes làm gì có giải này giải kia, ngay cả giải Nobel để định giá được thứ bậc của văn chương họ?

(Trong một lớp dạy hòa âm sáng thứ bảy, nghe loáng thoáng Tường Vy kể về cái giải báo chí nào đó ở Mỹ mới đây được trao cho anh chàng VN nào đó theo một tác phẩm nào đó của anh này, có cái chuyện anh ta cho “Sao lại gọi ngày 30/4/1975 là Tháng Tư Đen mà không là Tháng Tư Trắng?”

(Rõ là một lũ dốt, từ kẻ nhận giải cho đến kẻ trao giải! Ôi! Chữ nghĩa và con người thời bây giờ!)

V.

Trong tác phẩm của Cervantes, Don Quichotte đã giảng giải cho chàng thi sĩ trẻ hâm mộ cái nghề làm hiệp sĩ của mình như sau:

“... Ngòi bút là tiếng nói của tâm hồn... Mọi điều xảy ra với người hiệp sĩ đều là những việc phiêu lưu. Khi gặp chuyện mạo hiểm phải đối đầu, người hiệp sĩ thà làm quá mức còn hơn làm chưa tới mức. Không có qui tắc nào không ngoại lệ. Môn học làm hiệp sĩ giang hồ chẳng những cao hơn thi ca mà còn gọi là gấp ba lần thi ca nữa kìa. Đó là môn học bao gồm tất cả những môn học khác trên cõi đời này... Phải có lòng tin vào Thượng Đế, phải dũng cảm trong hành động, chân thật trong lời nói, chịu đựng trong gian khổ, từ thiện với kẻ bản hàn. Cuối cùng phải gìn giữ chân lý, cho dù có phải hy sinh tính mạng mình để bảo vệ nó...”

Và Don Quichotte cũng được chàng thi sĩ trẻ đọc cho nghe bài thơ chàng làm như sau:

*“Nếu quá khứ trở thành hiện tại
Ta chẳng còn mong ước nào hơn
Thời gian kia đang dừng chân lại
Ta còn hy vọng ở ngày mai
Ta đã đổi thay và có một thời hạnh phúc;
niềm may mắn ta từng được hưởng
không bao giờ trở lại dù chỉ phút giây!*

*Hỡi số mệnh,
 đã bao thế kỷ quỳ gối dưới chân người
 Hãy trả lại cho ta những ngày tươi đẹp.*

*Sung sướng thay nếu quá khứ trở thành hiện tại.
 Chẳng màng công danh phú quý
 thành đạt hiển vinh
 Chỉ cần sao niềm ao ước trong lòng ta
 trở thành sự thật
 Số mệnh hãy đưa ta về quá khứ để làm rụi tàn
 ngọn lửa đang bùng cháy trong ta*

*Mà nếu hạnh phúc hiện ra trước mặt
 Ta chẳng còn mong ước nào hơn
 Có ai đáp ứng được đòi hỏi của ta
 Kéo thời gian quay về những ngày đã mất
 Điều mà không quyền lực nào trên thế gian này
 làm được*

*Quá khứ xa xôi lướt đi vĩnh viễn
 Nhưng thật sai lầm để nghĩ rằng
 thời gian kia đã chết
 Xong bình tâm lại rằng ta còn sống
 và còn hy vọng ở ngày mai.”*

(Đâu phải chỉ mình tôi, mà chính Miguel de Cervantes ở thế kỷ 16 cũng thương hoài quá khứ!)

Trong lá thư gửi tôi ngày 24/10/1990, anh Giáo sư Trần Lam Giang viết:

-Nhưng này, con sông mà thầy Khổng đứng trên bờ nhìn dòng nước chảy rồi ngoảnh lại bảo môn sinh: “Cứ như thế, trôi chảy mãi, ngày đêm không ngừng” (Tử tại xuyên thượng, viết: Thệ giả như tư phù, bất xả trú dạ. Luận Ngữ quyển thứ 5, chương thứ 9: Tử Hãn) với dòng “nước chảy qua cầu” của bạn có hao hao hình bóng nào không?

Có chứ, phải không? Những gì đã có trong đời ta thì ta yêu dấu và không thể mất.

Đọc tác phẩm, tôi thấy đâu đây như bạn đang nói với tôi, với các bạn và với tất cả độc giả của bạn rằng:

*“Qua rồi, thương hoài nhưng không tiếc!”
Bạn gan lắm, cái gan của trượng phu.*

VI.

Hôm Jan. 21, 2021, nhận email Uyên Thao:

TVÂN,

Bỗng nhiên vắng tiếng nên cảm thấy lo. Có chuyện gì bất thường hay sức khỏe của TVân ra sao? Ráng cho biết nghe. Mong tin nhiều. Chúc bình an. UT”

tôi không thể trở mình ngồi dậy trả lời, tâm trí hết chìm đắm bi quan theo Don Quichotte rồi lại bầu vịu vào lòng từ tâm rộng lớn của Jean Valjean, xong tụ lại trên anh chàng “nobody” Akaky Akakievich đáng thương xót.

Ngày hôm kế tiếp, nhận thư Uyên Thao:

Jan. 24/2021

TVÂN ơi,

Vậy là yên tâm rồi. Mấy ngày nay luôn thấy mình hụt hẫng kinh hoàng khi tưởng tượng sẽ phải trở lại thời kỳ sống giữa lửa đạn với các cảnh bất ngờ vắng bóng người thân từng liên tục gặp.

Cảm giác đó càng kinh hoàng hơn khi bấm điện thoại cho TVân chỉ được nghe nhắc đường dây không hoạt động.

Nhưng lúc này lại có thể trở về với sự lặng thinh trong tâm thế bình an.

Mong sức khỏe TVân sẽ không có vấn đề gì, nhất là đầu óc luôn thoải mái.

UT.”

Tôi hồi âm cho anh:

San Jose, Jan 24/2021

Anh Uyên Thao ơi,

Không an bình như anh mong nhưng vẫn cố gắng để an bình trong giới hạn của lòng tha thứ và chịu đựng.

Năm 2000, theo nỗi muốn của bà già, TVân đứng ra bảo lãnh cho đứa em trai sống cô đơn ở Bruxelles. Mãi đầu năm 2013, giấy tờ hoàn tất thì đứa em không chịu đi Mỹ mà về VN sống. Mười ba năm chờ đợi được nhưng chỉ một phút vô vọng cuối cùng theo đứa con rất thương nên bà già chết, không còn gì để níu kéo.

Bây giờ TVân cũng không còn gì để níu kéo sự sống khi bắt thần nhìn ra rõ ràng mọi chuyện. Gần tháng qua nằm liệt không ăn không ngủ, đi đứng thần thờ y như người máy, lúc nào cũng thấy như đang hồi hộp đợi chờ một biến cố

khốc liệt. Chợt nghĩ, TVân đang mắc tâm bệnh của Jean Valjean giai đoạn cuối, hay của Gogol tuyệt thực cho đến chết sau khi đã ném vào lò sưởi tác phẩm *Les Âmes Mortes* phần II viết trong mười năm.

Hôm qua dạy học trò, nghe học trò bảo thích *Les Misérables* qua giọng văn TVân, xin TVân dịch tiếp cho họ đọc, nên mới ngồi dậy làm việc.

Cảm ơn anh vẫn nhớ tới TVân.

Vậy là TVân cũng an tâm chút nào để có thể "niú kéo sự sống" rồi.

TVân.

VII.

Định buồn máy có năm xuống ngủ một chút thì nhận thư Uyên Thao. Vì vậy dùng đó làm đoạn kết cho bài viết:

Virginia, Tuesday Jan 26, 2021

TVân ơi,

Mong là sẽ có lúc các từ "tha thứ - chịu đựng" được thay bằng các từ "thông cảm - bao dung" hầu có vài nét vị tha để giúp giảm nhẹ cái bề khổ mà nhà Phật luôn nói là khởi từ cái gốc tham sân si mà hết thấy đều không dễ vượt qua được.

Cũng mong TVân nhìn lại điều tôi phải viết cho TVân là "sự hụi hũng khi đột ngột vắng tin TVân". Mỗi người có mặt đều là một phần sự sống của người khác chứ không chỉ hoàn toàn là của riêng mình. TVân có nghĩ gì về nỗi chờ mong của các học trò muốn đọc bản dịch tác phẩm của Hugo? Và có khi nào bận tâm một chút về nỗi hụi hũng do mất mát của một kẻ ở xa cách mịt mù không?

Ráng định tâm tĩnh trí trước mọi sự đời nghe.

Chúc bình an. UT.

“Bao dung” và “Thông cảm”. Thật đúng!

[]

Trần Thị Bông Giấy
(Bài hoàn tất tại San Jose
thứ Ba Jan. 26, 2021 7:47 sáng)

[]